

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2022-2023

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ chính trị pháp lý

Căn cứ kết luận số 51 kết luận của trung ương ngày 30/5/2019;
Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Ban hành điều
lệ trường Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 V/v sửa đổi bổ
sung một số nội dung chương trình GDMN;

Căn cứ văn bản số 790/ PGDĐT-VP ngày 29/7/2022 của phòng GD&ĐT
huyện Điện biên v/v bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ hè 2022;

Căn cứ Quyết định số 2564/QĐ-UBND, ngày 12/8/2022 của UBND huyện, về
việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non,
giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 2481/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 Quyết định Về việc
giao số lớp, số học sinh, số lượng người làm việc cho các đơn vị trường học thuộc
huyện năm học 2022-2023;

Căn cứ vào kế hoạch số 36/KH-MNNL ngày 6/8/2021 của trường Mầm non xã
Noong Luống về kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025,
định hướng đến năm 2030;

Căn cứ văn bản số 856/CV-PGDĐT ngày 16/8/2022 của phòng GD&ĐT
huyện Điện biên v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác kế hoạch
và tài chính năm học 2022-2023;

Căn cứ văn bản số 896/PGDĐT-VP ngày 23/8/2021 của phòng GD&ĐT
huyện Điện biên v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc năm học
2022-2023;

Căn cứ văn bản số 915/KH-PGDĐT ngày 24/08/2022 của phòng GD&ĐT
huyện Điện biên về kế hoạch công tác kiểm tra năm học 2022-2023;

Căn cứ văn bản số 916/PGDDĐT-CM 24/08/2022 của phòng GD&ĐT huyện Điện Biên v/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2022-2023;

Căn cứ văn bản số 887/PGDDĐT-GDMN ngày 21/8/2022 của phòng GD&ĐT huyện Điện Biên v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022 - 2023;

Căn cứ văn bản số 938/HD-PGDĐT ngày 30/8/2022 của phòng GD&ĐT huyện Điện Biên v/v hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm học 2022-2023;

Căn cứ văn bản số 1021/PGDDĐT-VP ngày 14/9/2022 về triển khai kế hoạch công tác năm học 2022-2023;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường.

Trường mầm non xã Noong Luống xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2022 – 2023.

2. Căn cứ vào thực tiễn

2.1. Thực trạng của nhà trường

2.1.1. Về quy mô trường lớp, học sinh

- Trường có 01 điểm trường chính và 02 điểm trường lẻ.
- Có 13 lớp với 357 học sinh, trong đó: Trẻ nam: 187, nữ: 170; trẻ dân tộc: 210; nữ dân tộc: 109; trẻ con hộ nghèo: 36, cận nghèo: 16; học sinh thôn bản có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn: 94, mới tuyển: 82.

2.1.2. Về đội ngũ:

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường: 33 đ/c, trong đó: Cán bộ quản lý: 3; Giáo viên: 26; Nhân viên: 4. Trong tổng số có: Nữ: 31; Dân tộc: 9, nữ DT: 8.

- Trình độ chuyên môn của đội ngũ: Đại học: 29, Cao đẳng: 1; Trung cấp: 1; chưa qua đào tạo: 2.

- Trường có 1 chi bộ độc lập; tổng số đảng viên: 15 đ/c .

2.1.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tổng số phòng học 13 phòng. Trong đó kiên cố 12 phòng, bán kiên cố: 01 phòng, văn phòng: 01, phòng ban giám hiệu: 02, phòng hành chính quản trị: 01, phòng nghệ thuật: 02, phòng y sĩ: 01, phòng bảo vệ: 01, bếp ăn: 01, công trình vệ sinh: 05 (02 công trình vệ sinh trung tâm, 3 công trình vệ sinh ở 2 điểm trường).

- Trung tâm và 2/2 điểm trường có sân chơi lát gạch, láng xi măng, có hàng rào bao quanh, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi đảm bảo hoạt động dạy và học.

- 13/13 lớp có đủ đồ dùng, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại thông tư 01/2015 của Bộ GD&ĐT.

3. Thuận lợi và khó khăn

3.1. Thuận lợi

Trường được sự quan tâm của cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, sự chỉ đạo sát sao của Phòng giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên.

Trường đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên trang bị tương đối đầy đủ về đồ chơi ngoài trời, máy tính, ti vi, tủ lạnh, đànđể nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Trường có 2 điểm trường: Điểm trường A1 cách trung tâm 5km, điểm trường Hưng Biên cách trường 2km. Điểm trường chính nằm tại khu trung tâm thuận lợi cho trẻ đi lại.

Ban giám hiệu luôn quan tâm, chỉ đạo và áp dụng phương pháp dạy học đổi mới cho giáo viên, đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nhiệt tình trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Tỷ lệ huy động học sinh đảm bảo kế hoạch giao. Trẻ được phân chia học theo đúng độ tuổi, 100% trẻ được nuôi dạy ăn ngủ tại trường.

Nhà trường đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi vào năm 2013. Nhận thức của các bậc phụ huynh đã khác trước: Quan tâm tới trẻ nhiều hơn, đóng góp đầy đủ để nuôi dạy các cháu ăn ngủ tại trường.

3.2. Khó khăn

Một số gia đình còn mắc tệ nạn xã hội do vậy cũng ảnh hưởng tới việc chăm sóc giáo dục trẻ cũng như việc đóng góp xây dựng trường.

Năng lực chuyên môn nghiệp vụ, khả năng linh hoạt, sáng tạo, đổi mới phương pháp dạy học của một số giáo viên cao tuổi còn hạn chế.

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC CỦA NĂM HỌC TRƯỚC

1. Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp

- Năm học 2021 – 2022 tổng số: 13 lớp, học sinh học thực tế tại trường: 375, tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ: 112/211 đạt 53,1% (tăng 2,6% so với chỉ tiêu giao), 274/274 đạt 100%, trẻ mẫu giáo 5 tuổi: 97/97 đạt 100%.

- Tỷ lệ trẻ chuyên cần ở mức cao với 370/375 đạt 98,6%.

2. Chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ

** Chất lượng chăm sóc*

+ Cân nặng: Kênh bình thường: 371/375 đạt 98,9%, suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 4/375 chiếm 1,1%. (giảm 0,2% so với năm học trước).

+ Chiều cao: Kênh bình thường 370/375 đạt 98,7 %, SDD thể thấp còi: 5/391 chiếm 1,3% (giảm 0,3% so với năm học trước).

- Trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần: 375/375 đạt 100%

- 100% trẻ được tiêm chủng đầy đủ, được khám chuyên khoa, kiểm tra sức khỏe và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng.

** Chất lượng giáo dục:*

- Thực hiện nghiêm túc công tác giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non, kết quả:

+ Bé ngoan: 368/375 cháu đạt 98,1%

+ Bé sạch: 375/375 cháu đạt 100%

+ Bé an toàn: 375/375 cháu đạt 100%

+ Trẻ đạt các mục tiêu giáo dục: 95- 100%.

- Kết quả hội thi BKBN cấp trường: Tổng số: 371/375 đạt 88,8% được công nhận bé khỏe - bé ngoan(tăng 2,1% so với năm học trước). Trong đó: Giải nhất: 4; giải nhì: 4; giải ba: 8; giải khuyến khích: 25.

3. Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi

Đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn PCGDMNTNT. Duy trì đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2022.

4. Chất lượng đội ngũ giáo viên

- Giáo viên dạy giỏi các cấp: 23/26 đạt tỷ lệ 88,4%, trong đó: GVĐG cấp tỉnh: 1/26 đạt 3,8%; GVĐG cấp huyện: 6/26 đạt 23%; GVĐG cấp trường: 16/26 đạt 61,5%; Giáo viên dạy khá: 3/26 đạt 11,7%.

5. Kiểm định chất lượng giáo dục mầm non và xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia

Nhà trường đã duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và tiếp tục duy trì

và nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục theo thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018.

6. Kết quả thi đua

- Tập thể trường đạt danh hiệu thi đua: Tập thể lao động xuất sắc
- Cá nhân: Chiến sĩ thi đua: 04 cá nhân; lao động tiên tiến: 33 cá nhân; UBND tỉnh tặng bằng khen: 01 cá nhân; UBND huyện khen: 07 cá nhân.

III. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022 – 2023

1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua

a) Chỉ tiêu

- 100% giáo viên là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo, nâng cao năng lực chuyên môn. Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo, tuyệt đối không bạo hành trẻ.
- 100% giáo viên thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 22/4/2019 của Bộ GDĐT quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở.
- Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực: Trường phân đầu đạt: Xuất sắc.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, tình thương trách nhiệm trong nhà trường, tuyệt đối không bạo hành trẻ. Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ GD&ĐT: Chỉ thị 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 về nâng cao đạo đức nhà giáo; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 22/4/2019 quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua với chủ đề “ Đổi mới sáng tạo trong dạy và học, đưa nội dung của cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một

tầm gương đạo đức tự học và sáng tạo và phong trào thi đua “ Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực” thành các hoạt động thường xuyên, tự giác trong nhà trường.

Nhà trường tiếp tục xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh; giữ mối quan hệ ứng xử thân thiện; tăng cường đổi mới phương pháp giáo dục nhằm phát huy tính chủ động, tích cực của trẻ.

Thường xuyên đưa các nội dung giáo dục văn hóa truyền thống thông qua các trò chơi dân gian, làn điệu dân ca, trang phục dân tộc... phù hợp với điều kiện cụ thể của trường và bản sắc văn hóa của các địa phương.

Thường xuyên tu sửa trường lớp, cảnh quang môi trường, làm đồ dùng, đồ chơi theo chủ đề.

Rèn nề nếp, nâng cao chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng các hội thi.

Làm tốt công tác tuyên truyền vận động phụ huynh quan tâm chăm sóc và giáo dục học sinh.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

Quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN. Triển khai, chỉ đạo thực hiện các văn bản theo Luật Giáo dục năm 2019 đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý GDMN, trong đó tập trung vào: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN; Nghị định số 24/2021/NĐ-CP quy định việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ Trường mầm non; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung Chương trình GDMN; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN; Quy chế tổ chức và hoạt động nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập.

Tham mưu với cấp ủy, chính quyền đưa chỉ tiêu phát triển về GDMN vào chương trình, kế hoạch, đề án giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn giai đoạn tiếp theo phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình; nâng cao chất lượng công tác quản trị của nhà trường; tăng cường đổi mới hình thức, nội dung

nâng cao chất lượng hoạt động sinh hoạt chuyên môn cho đội ngũ giáo viên. Thực hiện nghiêm túc các quy định về tổ chức và hoạt động tại nhà trường GDMN theo Điều lệ Trường mầm non. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo quy định.

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính, thực hiện nghiêm túc Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT; thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất, thực hiện công khai thu - chi, định mức, thực đơn bữa ăn của trẻ hàng ngày tại trung tâm theo quy định.

3. Rà soát, sắp xếp, phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất

a) Rà soát, sắp xếp, phát triển mạng lưới trường, lớp

** Chỉ tiêu*

- Năm học 2022 – 2023, trường được giao chỉ tiêu huy động 13 lớp với 357 học sinh, trong đó: Nhà trẻ: 3 lớp với 91 trẻ; mẫu giáo: 10 lớp với 266 trẻ.

- Phân đầu huy động đảm bảo đủ chỉ tiêu về số lớp, số học sinh được giao.

- Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp: Trẻ 0 - 2 tuổi đạt: 52,3%; trẻ 3 - 5 tuổi đạt: 100%.

- Duy trì số lượng trẻ đến cuối năm học đạt: 100%.

- Duy trì tỷ lệ trẻ chuyên cần đạt: 98 - 100%.

** Nhiệm vụ và giải pháp*

Nhà trường phân công giáo viên thực hiện nhiệm vụ phổ cập điều tra nắm bắt chính xác thông tin về trẻ trong độ tuổi mầm non tại 16/16 thôn bản trên địa bàn xã, căn cứ số trẻ trong độ tuổi ở từng đội bản, căn cứ chỉ tiêu của huyện giao để giao chỉ tiêu số lượng huy động học sinh cho từng giáo viên phụ trách lớp thôn bản, tổ chức ký cam kết duy trì số lượng học sinh trong năm học.

Làm tốt công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Không ngừng nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, thực hiện nghiêm túc chương trình chăm sóc giáo dục trẻ trong nhà trường.

Nhà trường chủ động tham mưu với Đảng ủy, UBND xã trong việc quy hoạch đất, mở rộng diện tích đất tại khu vực trung tâm, điểm trường Hưng Biên đáp

ứng với các tiêu chí của trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia.

b) Tăng cường cơ sở vật chất

** Chỉ tiêu*

- Huy động các nguồn lực để xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất cho nhà trường
- Làm mới khu vui chơi của bé, xây tường bao, tu sửa gara xe khu vực trung tâm, lu sơn các phòng ban, tường lớp học, ốp lát phòng học lớn A3, hành lang điểm trường A1, láng bê tông đường lên điểm trường Hưng Biên.

** Biện pháp*

Nhà trường chủ động kiểm tra, rà soát thực trạng CSVC (các phòng ban, khu vui chơi của bé...) theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 27/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nhu cầu thực tế đáp ứng với quy mô phát triển của nhà trường để tham mưu với Phòng GD&ĐT, UBND huyện đầu tư kinh phí xây dựng, tu sửa CSVC đã xuống cấp, mua sắm cấp phát bổ sung đồ dùng, thiết bị, đồ chơi và học liệu còn thiếu cho các lớp.

Nhà trường tham mưu, báo cáo với chính quyền địa phương có phương án vận động các đội, bản hỗ trợ trong việc thuê bảo vệ bảo quản cơ sở vật chất các điểm trường, tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội, các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2018 - 2025. Khuyến khích phát động phong trào CBQL, giáo viên, phụ huynh tự làm và hướng dẫn trẻ cùng làm đồ dùng, đồ chơi thông qua các hoạt động trải nghiệm làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng, đồ chơi, qua chủ đề nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

4. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, duy trì vững chắc trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia

a) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi

** Chỉ tiêu*

Đảm bảo các điều kiện, chỉ tiêu đạt chuẩn PCGDMNTNT theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP của Chính phủ ngày 24/3/2014; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT quy định, điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình công nhận PCGDMNTNT; Kế hoạch số 1252/KH-UBND ngày 20/7/2021 của UBND huyện về Kế hoạch phổ cập giáo dục - xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 huyện Điện Biên. Tiến hành rà soát, bổ sung các điều kiện đảm bảo để từng bước thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho

trẻ em mẫu giáo, đặc biệt là điều kiện về đội ngũ và CSVC để xã Noong Luông duy trì đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2022 với những chỉ tiêu cụ thể sau:

- Về đội ngũ giáo viên và nhân viên

- +100 giáo viên được hưởng các chế độ chính sách theo quy định hiện hành.
- + Có đủ giáo viên dạy các lớp mẫu giáo 5 tuổi so với quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV.
- + Có 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo.
- + 100% giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi được đánh giá, xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, trong đó 100% GV đạt từ khá trở lên.

- Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- + Phòng học: 3/3 phòng học kiên cố đảm bảo cho việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đạt chuẩn theo quy định, tỷ lệ 01 phòng học/lớp.
- + 3/3 lớp mẫu giáo 5 tuổi có bộ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện chương trình giáo dục mầm non.
- + 02/02 điểm trường có lớp mẫu giáo 5 tuổi có sân chơi đảm bảo diện tích, được láng xi măng, lát gạch sạch sẽ, có đồ chơi ngoài trời, có cây xanh bóng mát, vườn hoa, cây cảnh... tạo khuôn viên trường lớp luôn xanh, sạch, đẹp, thân thiện.
- + Trung tâm và 2/2 điểm trường có nguồn nước sạch hoặc có téc, bể chứa nước dung tích lớn.
- + Có công trình vệ sinh đạt yêu cầu, đủ số lượng theo quy định và được sử dụng, vệ sinh sạch sẽ, thường xuyên.

- Tiêu chuẩn PCGDMNTNT

- + 100% số trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN.
- + Huy động 100% số trẻ 5 tuổi trên địa bàn ra lớp (trẻ thuộc đối tượng PC).
- + 100% trẻ 5 tuổi được học 2 buổi/ngày theo chương trình GDMN.

**) Nhiệm vụ và giải pháp*

Nhà trường chủ động, tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, với các ban ngành, đoàn thể ở địa phương trong việc thực hiện kế hoạch PCGD-xóa mù chữ giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030 của các cấp, trong đó có nhiệm vụ PCGDMNTNT.

Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tại địa phương huy động trẻ 5 tuổi đến trường và đi học chuyên cần. Tích cực huy động các nguồn lực XHH giáo dục cùng với huy động các nguồn đóng góp thỏa thuận giữa nhà trường với cha mẹ học sinh để xây dựng cảnh quan trường lớp, mua sắm đồ dùng, thiết bị dạy học đủ cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi.

Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ PCGDMNTNT cụ thể cho từng CB, GV trong trường. Triển khai thực hiện nhiệm vụ PCGDMNTNT gắn với thực hiện nhiệm vụ năm học.

Bố trí đủ giáo viên cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi, ưu tiên phân công những giáo viên có trình độ trên chuẩn, vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ dạy các lớp mẫu giáo 5 tuổi. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao kiến thức, năng lực thực hiện chương trình GDMN cho giáo viên dạy lớp 5 tuổi theo loại hình lớp đơn và lớp ghép.

Nhà trường có sự phối kết hợp chặt chẽ với các trường THCS, TH trên địa bàn trong việc tổng điều tra, rà soát, cập nhật thông tin vào bộ phiếu điều tra chung của xã, cập nhật dữ liệu vào hệ thống thông tin quản lý PCGD-XMC của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho trẻ 5 tuổi như: Miễn học phí đối với trẻ tại các thôn bản đặc biệt khó khăn, hộ nghèo....hỗ trợ chi phí học tập, chế độ hỗ trợ bữa ăn trưa và chế độ cho giáo viên theo mầm non quy định và chế độ hiện hành.

b) Duy trì vững chắc trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia

** Chỉ tiêu*

Duy trì đảm bảo các tiêu chí, tiêu chuẩn của trường MN đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT với chỉ tiêu phân đầu và nhiệm vụ trọng tâm sau:

** Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường*

- Phát huy năng lực của Cán bộ quản lý và giáo viên, trong việc xây dựng phát triển chất lượng giáo dục nhà trường.

** Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên*

- Có đủ đội giáo viên theo quy định.

- Tích cực bồi dưỡng để có 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

** Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học*

- Tham mưu với chính quyền địa phương quy hoạch mở rộng diện tích đất khu vực trung tâm, tu sửa, xây dựng một số công trình còn thiếu và xuống cấp.

** Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội*

- Có Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường, của lớp và kế hoạch hoạt động.
 - 100% phụ huynh được tuyên truyền với các hình thức phong phú, đa dạng.
 - Huy động và sử dụng các nguồn lực đóng góp XHHGD để xây dựng, cải thiện các điều kiện về CSVC nhằm nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

** Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ*

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT.

- Thực hiện phát triển chương trình phù hợp với điều kiện nhà trường.
 - 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng.
 - 80% trẻ suy dinh dưỡng được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp.
 - Đảm bảo tỷ lệ trẻ chuyên cần: Trên 95% với trẻ 5 tuổi, trên 90% với trẻ dưới 5 tuổi.

- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN.

** Kiểm định chất lượng giáo dục mầm non:*

- Cập nhật hồ sơ tự đánh giá của trường năm học 2020-2021 theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường MN.

Thực hiện việc thu thập, bổ sung, lưu giữ thông tin minh chứng tự đánh giá theo quy định tại Thông tư số 19/2018 của Bộ GD&ĐT một cách khoa học.

- Duy trì, giữ vững tiêu chuẩn chất lượng giáo dục mầm non ở cấp độ II.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

BGH tích cực, chủ động tham mưu với Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên, với chính quyền địa phương hỗ trợ, tạo mọi điều kiện thuận lợi, cần thiết để bổ sung đồ dùng, đồ chơi, mở rộng diện tích khu vực trung tâm đáp ứng yêu cầu của trường chuẩn. Tích cực chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động để mỗi

cá nhân, tổ chức, đoàn thể, các bậc phụ huynh cùng tham gia ủng hộ trong việc xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Chỉ đạo tốt hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ, các phòng trào thi đua trong nhà trường nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và các hoạt động.

5. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ

5.2. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ

** Chỉ tiêu*

- 100% số trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần.
- Trường đạt trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

** Nhiệm vụ và giải pháp*

Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBQL, giáo viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ. Thực hiện nghiêm túc các quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn, thương tích, phòng chống xâm hại trẻ em trong các cơ sở GDMN. Thực hiện tốt công tác quản lý trong tất cả các hoạt động của trẻ tại nhà trường, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

Tăng cường giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mẫu giáo theo kế hoạch của chương trình "Tôi yêu Việt Nam" giai đoạn 2020-2024 (Kế hoạch số 55/KH-PGDĐT ngày 19/01/2021 của Phòng GDĐT về Kế hoạch thực hiện chương trình "Tôi yêu Việt Nam" trong các cơ sở giáo dục mầm non, giai đoạn 2021-2024), đẩy mạnh mô hình Cổng trường an toàn giao thông, chủ động rà soát và bổ sung nội dung về ATGT vào Bộ quy tắc ứng xử theo Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT. Khuyến khích giáo viên tham khảo 20 tập phim chọn lọc đã được chuyển thể sang hình thức truyện tranh sử dụng online dạng E-book, (đường link truy cập: <https://WWW.honda.com.vn/chuong-trinh-toi-yeu-viet-nam>).

Chấp hành nghiêm các quy định về phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo, hướng dẫn của ngành và cơ quan chuyên môn. Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế xã triển khai các kế hoạch phối hợp, thực hiện các biện pháp thăm khám, theo dõi, chăm sóc sức khỏe; phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng. Bổ sung các thiết bị, đồ dùng, thuốc phục vụ cho hoạt động y tế trường học. Tập huấn, bồi dưỡng CB giáo viên, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường các hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra việc bảo quản, sử dụng CSVC, thiết bị, đồ dùng đồ chơi của các nhóm lớp để kịp thời phát hiện, khắc phục những yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ. Tích cực tham mưu, huy động các nguồn đóng góp XHH giáo dục để tu sửa, cải tạo CSVC trường lớp đảm bảo an toàn cho trẻ.

Kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và chỉ đạo các biện pháp khắc phục; phấn đấu cơ sở nhà trường đảm bảo các tiêu chí của “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích” theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường; thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại nhà trường theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định; bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em.

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của giáo viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ. Chỉ đạo giáo viên tăng cường giáo dục an toàn giao thông cho trẻ; tập huấn, hướng dẫn phòng chống bạo lực học đường; hướng dẫn giáo viên xử lý các tình huống sư phạm, đảm bảo an toàn cho trẻ trong các nhà trường.

5.2. Quản lý chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe

* Chỉ tiêu

- 100% số trẻ được ăn bán trú tại trường, được chăm sóc, kiểm tra sức khỏe, khám chuyên khoa ít nhất 01 lần/năm học, được tiêm chủng, uống vắc xin phòng bệnh đầy đủ, được cân đo định kỳ 4 lần/năm học, được theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng.

- 100% số trẻ được giáo dục vệ sinh cá nhân, từ 98-100% số trẻ đạt bé sạch.

- 100% trẻ mẫu giáo thuộc đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ bữa ăn trưa của nhà nước Nghị định 105/2020-NĐ-CP ngày 08/9/2020.

- 100% số trẻ được đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi xuống dưới 3%. Không có trẻ béo phì.

** Nhiệm vụ và giải pháp*

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 2016/KH-UBND ngày 01/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch hành động phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2025; Kế hoạch số 1608/KH-UBND ngày 18/7/2022 của UBND huyện về Kế hoạch hành động đến năm 2025 của huyện Điện Biên thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

Huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng phục vụ tổ chức bữa ăn bán trú, bảo đảm các điều kiện tổ chức bữa ăn cho trẻ đáp ứng các yêu cầu về an toàn, vệ sinh, theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, đồng bộ. Huy động mọi nguồn lực tổ chức tốt cho trẻ bán trú tại trường, xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, phù hợp với thực tế địa phương, đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm và thân thiện, phù hợp với trẻ. Phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân dưới 3%, suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 3,5%, giảm tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì so với đầu năm học.

Tăng cường quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ ở trường/điểm trường; ưu tiên sử dụng thực phẩm sạch, tươi, mới, sẵn có tại địa phương, sử dụng luôn trong ngày; hạn chế tối đa việc sử dụng thực phẩm đông lạnh; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. Chú trọng đảm bảo chất lượng nguồn nước đảm bảo hợp vệ sinh theo quy định và Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/8/2022 về hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em theo quy định; nhà trường sử dụng máy lọc nước đạt quy chuẩn cung cấp nước dùng để nấu ăn, uống cho học sinh.

Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng, chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất.

Nhà trường thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo theo quy định tại Nghị định số 105/2020-NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non.

Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm, khuyến khích sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ.

Chỉ đạo tuyên truyền, tổ chức tốt các nội dung, hoạt động giáo dục bảo vệ sức khỏe cho trẻ trong nhà trường như: Rửa tay bằng xà phòng, giữ vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường,...

Chỉ đạo giáo viên phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ và nhân viên y tế trong việc chăm sóc sức khỏe của trẻ, kịp thời sơ cứu, cấp cứu ban đầu khi trẻ bị tai nạn thương tích, ốm đau. Quan tâm chăm sóc sức khỏe cho trẻ trong những tháng trời rét, tháng chuyển mùa và trong tình hình diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19.

5.3 Đổi mới hoạt động giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

* Chỉ tiêu

- 13/13 lớp thực hiện chương trình GDMN, trong đó: Lớp đơn: 12 lớp, lớp ghép 3- 4 tuổi: 1 lớp, lớp mẫu giáo 5 tuổi 3 lớp.
- 100% trẻ được học 2 buổi ngày; 210/210 trẻ dân tộc được tăng cường tiếng Việt đạt 100%.
- Trẻ đạt các mục tiêu giáo dục 90-100%.
- 1 trẻ khuyết tật được chăm sóc giáo dục hòa nhập.
- 100% trẻ đạt các mục tiêu giáo dục theo chủ đề.
- 85% trở lên số trẻ được công nhận đạt “Bé khỏe-bé ngoan”.
- 01/01 lớp đăng ký học làm quen với tiếng Anh.

* Nhiệm vụ và giải pháp

Thiận nghiêm túc chương trình GDMN theo quy định tại Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục nhà trường, phát triển chương trình giáo dục của nhà trường phù hợp với bối cảnh địa phương, khả năng, nhu cầu của trẻ. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ để hướng dẫn cho giáo viên thực hiện phát triển Chương trình, đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng "lấy trẻ làm trung tâm" "Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện diện cho trẻ". Đồng thời đẩy mạnh việc phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc bảo đảm điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong thực hiện Chương trình GDMN, đặc biệt là trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo hướng thực hành, trải nghiệm.

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động triển khai chủ đề "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện" gắn với việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 796/KH-PGDĐT ngày 26/7/2021 của phòng GD&ĐT về thực hiện Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" huyện Điện Biên giai đoạn 2021-2025 đảm bảo hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương, trường.

Tập trung vào nội dung xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, lồng ghép thực hiện các quy định về trường học an toàn trong dịch bệnh, rủi ro, thiên tai, biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường.

Tiếp tục thực hiện tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người dân tộc thiểu số theo kế hoạch năm 2022.

Phối hợp với trung tâm tin học ngoại ngữ nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả việc cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh tại nhà trường.

Quan tâm thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giới, phát triển năng khiếu và lựa chọn, ứng dụng các phương pháp dạy học của các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới trong quá trình thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục trẻ.

Tăng cường chỉ đạo, hỗ trợ giáo viên thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật.

Tiếp tục xây dựng và hướng dẫn cha mẹ trẻ sử dụng kho tài liệu, học liệu, các video hỗ trợ việc chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường... khai thác hiệu quả các công cụ hỗ trợ, kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung để thực hiện Chương trình giáo dục trẻ phù hợp với tình hình diễn biến của dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19.

Chỉ đạo giáo viên bồi dưỡng nâng cao chất lượng chăm sóc-giáo dục trẻ theo các lĩnh vực phát triển để trẻ được công nhận đạt “Bé khỏe-bé ngoan” tại lớp đạt 85% trở lên.

Nhà trường xây dựng kế hoạch và chỉ đạo giáo viên lựa chọn, bồi dưỡng cho trẻ tham gia hội thi “Ngày hội thể thao của bé” cấp huyện.

Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ, với tình hình thực tế của của trường, lớp và địa phương. Có sự phối hợp nhiều phương pháp, hình thức đánh giá, chú trọng đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ.

6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

a) Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, viên chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật; nội quy, quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo.

-100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, soạn giảng đúng đủ theo chương trình, kế hoạch dạy học.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ phần đầu có 23/27 giáo viên dạy giỏi các cấp đạt 85,1; trong đó: Có 03 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 8 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện, 13 giáo viên dạy giỏi cấp trường.

- 100% giáo viên tích cực tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ do trường, cụm trường, phòng giáo dục tổ chức.

- 100% CBQL-GV tham gia BDTX và được công nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên.

- Phần đầu có 23/27 đạt 85,1% giáo viên xếp loại chuẩn nghề nghiệp đạt từ khá trở lên; trong đó: Tốt: 15/27 đạt 55,5%; không có giáo viên xếp loại kém.

- 03/03 đồng chí nhân viên nấu nướng có chứng chỉ nghề nấu ăn.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích trên mạng internet.

Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng và thực hiện nghiêm bộ Quy tắc ứng xử theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT.

Triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch số 3944/KH-PGDĐT ngày 02/5/2019 của Phòng GD&ĐT về Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non trên địa bàn huyện Điện Biên, giai đoạn 2019-2025. Phát triển và nâng cao vai trò của đội ngũ CBQL, giáo viên mầm non cốt cán trong hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo và CBQL tại địa phương. Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch số 741/KH-PGDĐT ngày 14/7/2022 của Phòng GDĐT; tiếp tục thực hiện đánh giá CBQL, giáo viên mầm non theo quy định

Nhà trường tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung đối với 100% CBQL, đưa nội dung hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung vào sinh hoạt chuyên môn.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hội thảo, sinh hoạt chuyên môn để hướng dẫn cho giáo viên thực hiện phát triển Chương trình, đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng "lấy trẻ làm trung tâm"; chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ kịp thời những khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của nhà trường, tham gia đầy đủ sinh hoạt chuyên môn cụm, sinh hoạt chuyên môn cấp huyện.

Phân công nhiệm vụ và sử dụng hợp lý biên chế hiện có, đảm bảo chất

lượng, chế độ chính sách; ưu tiên hợp đồng người nấu ăn cho trẻ có chứng chỉ nghề nấu ăn; quan tâm bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên theo yêu cầu vị trí việc làm.

Thực hiện nghiêm túc các chính sách đối với giáo viên theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 và các chế độ, chính sách khác đối với CBQL, giáo viên và nhân viên, đặc biệt là chính sách đối với giáo viên dạy trẻ khuyết tật học hoà nhập tại nhà trường.

Thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non; quan tâm, tạo điều kiện cho giáo viên bồi dưỡng, hoàn thiện các tiêu chuẩn theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp, đảm bảo việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/2/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục tham mưu với Phòng GD&ĐT, UBND huyện có các chính sách ưu đãi, tôn vinh, biểu dương đối với những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất nhân dịp kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2022).

7. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và hội nhập quốc tế

Công khai các hoạt động của nhà trường, chế độ sinh hoạt của trẻ, công khai chế độ học sinh, quyết toán công khai các khoản thu xã hội hóa giáo dục.

Tăng cường các giải pháp thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDĐT giai đoạn 2019-2025.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực phát triển nhà trường. Thực hiện nghiêm túc các quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT.

Nhà trường tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường với trẻ của các cơ sở GDMN khác.

Nhà trường chủ động, tích cực huy động XHHGD từ nhiều nguồn lực của các tổ chức, cá nhân, các mạnh thường quân để hỗ trợ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ, tổ chức các hoạt động giao lưu, trải nghiệm, hội thi, giao lưu của trẻ, tạo cảnh quan môi trường, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi.

8. Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục mầm non

a) Chỉ tiêu

- 31/33 CBQL, GV, NV biết khai thác mạng và sử dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy và thực hiện nhiệm vụ đạt 94%;
- Duy trì và sử dụng trao đổi thông tin tại e-mail riêng của trường theo địa chỉ: mamnonnoongluong@gmail.com.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong năm học với những nội dung cụ thể, thiết thực. Thường xuyên bồi dưỡng cho giáo viên về ứng dụng CNTT, khuyến khích, tạo điều kiện để CB, GV tham gia học tập, bồi dưỡng về ứng dụng CNTT.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo theo Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ; trong lưu trữ, sử dụng hồ sơ chuyên môn, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, không hình thức, không gây áp lực cho giáo viên.

Xây dựng kế hoạch hoạt động, khai thác sử dụng có hiệu quả phòng giáo dục nghệ thuật cho trẻ.

Triển khai rà soát, hoàn thiện cập nhật dữ liệu về trẻ em, đội ngũ vào phần mềm cơ sở dữ liệu của ngành; cập nhật dữ liệu phần mềm phổ cập giáo dục-xoá mù chữ, tạo điều kiện cho các cấp quản lý giám sát các điều kiện đảm bảo chất lượng của các cơ sở GDMN, nâng cao hiệu quả thống kê, tổng hợp. Quan tâm đầu tư các phần mềm (đã được Bộ GDĐT thẩm định và công bố) phục vụ công tác quản lý nhà trường, quản lý tổ chức ăn bán trú, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Nhà trường áp dụng các giải pháp công nghệ phù hợp, hỗ trợ, tạo dựng môi trường hoạt động giáo dục, trò chơi vận động trong không gian mô phỏng, thực tế ảo, thực tế hỗn hợp...phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và các giai đoạn phát triển của trẻ. Tích hợp các nền tảng công nghệ kiến tạo, phát triển môi trường, không gian thông minh, đảm bảo an toàn, vệ sinh, cảnh báo, phòng chống bạo lực học đường, bắt nạt... trực tuyến xâm hại đến thể chất và tinh thần của trẻ.

Triển khai các giải pháp huy động nguồn lực xã hội, áp dụng công nghệ số để kết nối mạng lưới các mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

9. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

a) Chỉ tiêu

- 100% phụ huynh được tuyên truyền về chủ chương, chính sách của Đảng, nhà nước, Chính phủ, Bộ GD&ĐT về đổi mới và phát triển GDMN, về vai trò, vị trí của GDMN, được phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học, phòng chống dịch bệnh covid-19...

- 100% nhóm/lớp có góc tuyên truyền được cập nhật thông tin thường xuyên.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

Nhà trường xây dựng kế hoạch, đẩy mạnh các hoạt động truyền truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước, Chính phủ và Bộ GD&ĐT về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về giáo dục mầm non.

Chủ động trong công tác tuyên truyền, chỉ đạo 100% các lớp xây dựng góc tuyên truyền tại nhóm lớp đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của cha mẹ trẻ tại địa bàn công tác và được thay đổi thường xuyên theo tháng/chủ đề, mang tính thời sự như: Vai trò, vị trí của GDMN, chủ trương đổi mới của GDMN; những tấm gương nhà giáo, phụ huynh tiêu biểu, đồ dùng đồ chơi tự làm có chất lượng cao, gương người tốt, việc tốt,...

Tổ chức đa dạng hình thức tuyên truyền cho cha mẹ và cộng đồng về kiến thức nuôi dạy trẻ, những hoạt động nổi bật của nhà trường. Nâng cao chất lượng các góc hoạt động của trường, khu vui chơi của trẻ theo hướng trải nghiệm, sáng tạo; góc tuyên truyền tại nhóm, lớp, đảm bảo phong phú, cập nhật thường xuyên về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của cha mẹ trẻ.

Tham mưu với UBND xã thành lập các chi hội khuyến học cơ sở và xây dựng quỹ khuyến học thôn bản và quỹ khuyến học xã khen thưởng cho học sinh giáo viên có thành tích trong năm học.

Công khai các hoạt động của nhà trường, chế độ sinh hoạt của trẻ, công khai chế độ học sinh, quyết toán công khai các khoản thu xã hội hóa giáo dục.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức vai trò, trách nhiệm của cha mẹ trẻ, chính quyền địa phương và cộng đồng trong việc phối

hợp với các nhà trường huy động trẻ ra lớp, đi học chuyên cần; phối hợp thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Tăng cường sự hỗ trợ, giám sát của cộng đồng đối với việc thực hiện các hoạt động giáo dục tại các nhà trường, đặc biệt là ở các điểm trường. Chủ động tuyên truyền qua các kênh thông tin chính thống, hợp pháp, nhiều người theo dõi; phối hợp với các cơ quan báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về nhà trường. Phát huy hiệu quả của website, facebook của nhà trường trong tuyên truyền về các hoạt động của ngành, của đơn vị tới cha mẹ trẻ và cộng đồng.

10. Công tác kiểm tra nội bộ trường học

a) Chỉ tiêu, nội dung

- Từ 30% trở lên CB, GV, NV được kiểm tra toàn diện, 100% CB, GV, NV nhân viên được kiểm tra chuyên đề.

- Kiểm tra 100% các tổ chuyên môn; kiểm tra công tác bán trú; thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường.

b) Giải pháp

Hiệu trưởng ra quyết định thành lập ban kiểm tra nội bộ, phân công nhiệm vụ cho các thành viên. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trong năm học, cụ thể hóa theo từng tháng với nội dung, thời điểm, đối tượng, thành phần kiểm tra phù hợp.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho giáo viên trong ban kiểm tra nội bộ về cách kiểm tra, đánh giá, xếp loại để đánh giá đúng, thực chất việc thực hiện nhiệm vụ của mỗi giáo viên. Kịp thời công khai kết quả sau kiểm tra.

Tổ chức kiểm tra đúng quy trình, đúng kế hoạch, kịp thời rút kinh nghiệm, có biện pháp uốn nắn, điều chỉnh những hạn chế của mỗi bộ phận, cá nhân sau khi kiểm tra để thúc đẩy, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

11. Các hội thi, giao lưu, ngày lễ, ngày hội

a) Chỉ tiêu

+ Hội thi “ Bé khỏe- bé ngoan” cấp trường. Số trẻ được công nhận 305/364 đạt 83,7% .

+ Giao lưu “ Ngày tết cổ truyền quê em”

+ Giao lưu “ Tôi yêu Việt Nam” cấp huyện đạt kết quả cao.

+ Tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện đạt: 8/8 giáo viên, cấp tỉnh đạt: 03/03 giáo viên.

b) Biện pháp

Tổ chức tốt hội thi, giao lưu của cô và trẻ đánh giá công bằng khách quan, khen thưởng kịp thời những giáo viên, trẻ có thành tích cao.

Bồi dưỡng kỹ năng thực hành sư phạm, nâng cao ý thức tự học tự bồi dưỡng, tiếp tục nâng cao chất lượng giảng dạy trong nhà trường, động viên khuyến khích giáo viên tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh đạt kết quả cao.

Làm tốt công tác tuyên truyền, công tác phối hợp với cha mẹ trẻ tham gia các buổi giao lưu, tổ chức các hoạt động trải nghiệm phù hợp với văn hóa địa phương nhằm giúp trẻ phát triển một cách toàn diện nhất.

IV. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA ĐĂNG KÝ PHÂN ĐẦU TRONG NĂM HỌC

- Danh hiệu thi đua của trường: Tập thể lao động xuất sắc cấp tỉnh
- Danh hiệu thi đua của cá nhân:
 - + Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 5 đ/c;
 - + Lao động tiên tiến: 33 đ/c;
 - + UBND huyện Điện Biên tặng giấy khen: 3 đ/c.
 - + UBND tỉnh tặng bằng khen: 01 đ/c.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng tháng. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển cho từng tháng.

2. Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện. Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tháng, năm học nhằm thực hiện

chương trình giáo dục mầm non. Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo tháng, năm nhằm phục vụ việc thực hiện các hoạt động của nhà trường về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu-chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu-chi, mua sắm bổ sung DD-TTB phục vụ các hoạt động trong nhà trường

4. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Phát huy vai trò nòng cốt của đội ngũ giáo viên cốt cán trong việc chỉ đạo và phối hợp với giáo viên thực hiện kế hoạch. Các giáo viên căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân. Tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ của trẻ em; chủ động phối hợp với gia đình của trẻ em để thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ em.

Thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch và sự phân công của Hiệu trưởng. Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong ăn uống và sinh hoạt tại nhà trường. Tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến ăn uống cho trẻ, bảo đảm không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ em.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH

.....

.....

.....

.....

.....

Noong Luồng, ngày 15 tháng 9 năm 2022

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT



Đặng Thị Ngọc Hà

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bền

1910

...

...

...

...

...

...

...